| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CỦ CHI**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 227/2022/HSST
Ngày: 30/09/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Định.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Rồi.

2. Bà Phan Thị Xuân Hương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:*** Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 09 năm 2022, tại Văn phòng ấp 3A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 165/2022/HSST, ngày 31 tháng 08 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2022/QĐXXST-HS ngày 19/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thiên Đ; Sinh năm 2000; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp L, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: ấp L, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị Kim L; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 03 người (kể cả bị cáo), bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 16/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh, theo Quyết định số 277/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 10/02/2021.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/5/2022 cho đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

*- Bị hại*:

1/ Bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 16, đường N, khu phố 6, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Kế nhà số 129, đường Đ, ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

3/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 460, đường N, phường 9, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 47, đường L, ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số 47, đường L, ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thiên Đ là đối tượng nghiên chất ma túy. Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09/5/2022, Đ hỏi mượn xe mô tô loại Dream, biển số 51Y2-2968 của Nguyễn Minh T để đi công việc thì T đồng ý, Đ điều khiển xe đến nhà của T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại ấp 4, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh mua chất ma túy loại Heroin với giá 500.000 đồng của T (với phương thức giao dịch là Đ đứng ngoài đường đưa tiền vào qua khe cửa cổng rồi sau đó có người nhận tiền đưa ma túy từ trong ra, hai bên không biết mặt nhau). Sau đó, Đ mang số ma túy vừa mua về cất giấu tại nơi ở của mình là căn nhà tại địa chỉ số 84F đường G, ấp L, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Công an xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện bắt quả tang Đ tàng trữ 01 cục bột màu trắng được gói vào một tờ giấy bạc, để vào trong túi nylon trong suốt được cất giấu tại vị trí cửa sổ bên phải theo hướng từ trước nhìn ra sau của phòng khách nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra, Lê Thiên Đ khai nhận để có tiền mua chất ma túy sử dụng đã thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 04/4/2022, Đ điều khiển xe gắn máy màu xanh, loại Wave, biển số 53Y7-1982 lưu thông trên đường S hướng về Tỉnh lộ 2. Khi đến đoạn thuộc ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện chị Nguyễn Thị Thanh T điều khiển xe gắn máy màu đỏ, hiệu Honda loại Airblade, biển số 18N1-054.55 lưu thông phía trước cùng chiều. Đ nhìn thấy chị T để túi xách hiệu Vascara trên baga giữa xe thì Đ nảy sinh ý Đ cướp giật túi sách của chị T. Đ điều khiển xe gắn máy áp sát dùng tay phải giật lấy túi xách của chị T để vào baga giữa xe của mình rồi tăng ga tẩu thoát. Sau khi tẩu thoát đến đường bờ kênh được khoảng 300 mét, Đ kiểm tra bên trong túi xách phát hiện một số tài sản, đồ vật gồm: số tiền 1.200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max màu xanh 128GB và 01 máy tính hiệu Casio Fx-570VN Plus. Đ lấy số tiền 1.200.000 đồng và 01 điện thoại di động rồi ném bỏ túi xách và máy tính xuống kênh nước. Đ mang điện thoại vừa cướp giật được đến nhà T nói trên đổi ma túy và sử dụng số tiền 1.200.000 đồng mua ma túy sử dụng hết. Đến ngày 10/5/2022, chị T làm đơn trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/5/2022, Đ một mình điều khiển xe gắn máy màu xanh, loại Wave, biển số: 53Y7-1982 lưu đến đoạn thuộc ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện anh Trần Thanh P đang chở chị

Nguyễn Thị L (bị khuyết tật khiếm thị) ngồi sau có ôm 01 túi xách bằng nhựa, màu nâu phía trước nên Đ áp sát dùng tay phải giật lấy túi xách của chị L rồi tăng ga xe tẩu thoát đến khu vực nghĩa địa thuộc ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Đ kiểm tra túi xách của chị L phát hiện lấy số tiền 30.000 đồng và 01 điện thoại di động màu xanh, hiệu Nokia; rồi ném bỏ túi xách lại. Tuy nhiên, chị L khai bên túi xách có tài sản, giấy tờ cá nhân gồm: 01 cái túi bằng nhựa màu đỏ, số tiền 8.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 02 điện thoại di động không rõ hiệu, 01 vòng đeo tay bằng vàng 24K, trọng lượng 02 chỉ, 02 chai nước hoa không rõ nhãn hiệu, 01 căn cước công dân, 01 sổ hộ khẩu và một số giấy tờ mang tên của chị L). Cùng ngày, chị L đến Công an xã T trình báo sự việc.

- Vụ thứ ba: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/5/2022, Đ điều khiển xe mô tô loại Dream, biển số 51Y2-2968 lưu thông ngược chiều trên Quốc lộ 22. Khi đến trước cổng trường Trung học cơ sở T thuộc ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện chị Lê Thị Kim C đang đứng chờ học sinh lớp 9 nộp hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10 và để 01 túi xách bằng vải màu xám trên xe gắn máy màu đỏ, hiệu Honda loại SH mode, biển số: 59Y2-814.56 cách vị trí đứng khoảng 02 mét. Đ điều khiển xe áp sát xe chị C và dùng tay trái giật lấy túi xách của chị C rồi điều khiển xe tẩu thoát đến khu vực nghĩa địa thuộc ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Đ kiểm tra túi xách chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng để trong các bì thư. Đ mang túi xách bằng vải và hồ sơ giấy tờ bên trong ném bỏ tại khu vực nghĩa địa thuộc ấp L, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh và sử dụng số tiền vừa cướp giật được đi mua chất ma túy như nêu trên. Chị Chi trình bày bên trong các bì thư có số tiền 10.000.000 đồng, 45 hồ sơ xét tuyển lớp 10 và 01 thẻ công chức, viên chức mang tên chị C.

Xét nghiệm chất ma túy đối với Lê Thiên Đ có kết quả dương tính.

Kết luận giám Đ chất ma túy số 2718/KL-KTHS ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu m) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Thiên Đ và hình dấu Công an xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi là chất ma túy thể rắn, có khối lượng 0,4325g, loại Heroine.

Kết luận định giá tài sản số 115/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi đối với tài sản trong vụ "Cướp giật tài sản" xảy ra ngày 04/4/2022 tại ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- 01 Giỏ xách hiệu Vacara bằng da màu hồng đã qua sử dụng, chưa thu hồi được, giá trị 500.000 đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max màu xanh, dung lượng bộ nhớ 128GB, đã qua sử dụng, chưa thu hồi được giá trị 20.000.000 đồng;

- 01 máy tính cầm tay hiệu Casio fx570VN Plus, đã qua sử dụng, tài sản chưa thu hồi, giá trị 250.000 đồng

Tổng cộng: 20.750.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 119/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi đối với tài sản trong vụ "Cướp giật tài sản" xảy ra ngày 07/5/2022 tại ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- 01 Giỏ xách bằng nhựa tổng hợp màu nâu (loại có hai quai), kích thước 40 x 27 x 12cm, đã qua sử dụng, tài sản thu hồi được giá trị 100.000 đồng;

- 01 Túi bằng nhựa tổng hợp màu đỏ, kích thước 10 x 16 x 03 cm, đã qua sử dụng, tài sản thu hồi được giá trị 100.000 đồng;

- 01 Điện thoại di động hiệu Nokia, Model: TA-1203 đã qua sử dụng, tài sản thu hồi được, giá trị 200.000 đồng;

- 02 Điện thoại hiệu Nokia loại có bàn phím, đã qua sử dụng, tài sản chưa thu hồi được, giá trị 400.000 đồng;

- 01 Vòng đeo tay bằng vàng 24K, trọng lượng 02 (hai) chỉ, tài sản chưa thu hồi được, giá trị 11.050.000 đồng;

- 01 Bộ cáp sạc của điện thoại di động hiệu A52, công suất 15W đã qua sử dụng, tài sản chưa thu hồi được, giá trị 80.000 đồng;

- 01 Cục sạc dự phòng, dung lượng 10.000mAh, đã qua sử dụng, tài sản chưa thu hồi được, giá trị 200.000 đồng;

- 02 Chai nước hoa không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, tài sản chưa thu hồi được, giá trị 200.000 đồng.

Tổng cộng: 12.330.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 116/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi đối với tài sản trong vụ "Cướp giật tài sản" xảy ra ngày 07/5/2022 tại ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 túi xách bằng vải màu xám, đã qua sử dụng, tài sản chưa thu hồi được giá trị 200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 157/CT-VKS.CC ngày 26/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Lê Thiên Đ về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo khai rằng: Ngày 09/5/2022, Đ điều khiển xe đến nhà của T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 500.000 đồng chất ma túy loại Heroin của T về cất giấu tại nơi ở của mình là căn nhà tại địa chỉ số 84F đường G, ấp L, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi kiểm tra phát hiện bắt quả tang Đ tàng trữ 01 cục bột màu trắng.

Để có tiền mua chất ma túy sử dụng bị cáo Đ đã thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Ngày 04/4/2022, bị cáo Đ lưu thông trên đường S hướng về Tỉnh lộ 2. Khi đến đoạn thuộc ấp B, xã T, huyện C thì giật túi sách của chị T, bên trong túi xách phát hiện một số tài sản, đồ vật gồm: số tiền 1.200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max màu xanh 128GB và 01 máy tính hiệu Casio Fx-570VN Plus. Đ lấy số tiền 1.200.000 đồng và 01 điện thoại di động rồi ném bỏ túi xách và máy tính xuống kênh nước rồi tăng ga tẩu thoát. Đ mang điện thoại vừa cướp giật được đến nhà T nói trên đổi ma túy và sử dụng số tiền 1.200.000 đồng mua ma túy sử dụng hết.

- Vụ thứ hai: Ngày 07/5/2022, Đ điều khiển xe gắn máy đến đoạn thuộc ấp G, xã T, huyện C thì dùng tay phải giật lấy túi xách của chị L bên trong có số tiền 30.000 đồng và 01 điện thoại di động màu xanh, hiệu Nokia rồi tăng ga xe tẩu thoát.

- Vụ thứ ba: Ngày 07/5/2022, Đ điều khiển xe mô tô đến trước cổng trường Trung học cơ sở T thuộc ấp Đ, xã T, huyện C thì dùng tay trái giật lấy túi xách của chị C, bên trong túi xách số tiền 5.000.000 đồng rồi điều khiển xe tẩu thoát.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Lê Thiên Đ về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết sau:

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu (Có 01 tiền sự).

Tình tiết tăng nặng: Về tội "Cướp giật tài sản" phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tội "Cướp giật tài sản" mặc dù gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại, tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo Đ đã xác định bị cáo không có tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại cho các bị hại nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nhưng được hưởng tình tiết giảm tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Về tội "Cướp giật tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thiên Đ phạm tội "Cướp giật tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Thiên Đ từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Thiên Đ từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt của hai tội danh đối với bị cáo Lê Thiên Đ.

- Về trách nhiệm dân sự: Cha Lê Thiên Đ là ông Lê Văn B đã thỏa thuận bồi thường cho các bị hại Nguyễn Thị T số tiền 22.000.000 đồng, Nguyễn Thị L 20.430.000 đồng, Lê Thị Kim C số tiền 10.000.000 đồng. Về dân sự đã giải quyết xong. Các bị hại không yêu cầu gì thêm.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong có chữ ký của Giám Đ viên và Cán bộ điều tra, đựng mẫu vật còn lại sau giám Đ: 0,3577g bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, loại Heroine; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (Một) cái quần short màu tím nhạt; 01 (Một) cái áo thun ngắn tay màu đen; 01 (Một) áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt có chữ "AX Armani Exchange"; 01 (Một) khẩu trang vải màu xanh sọc ca rô; 01 (Một) mũ lưỡi trai màu đỏ; 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đen; 01 (Một) biển kiểm soát xe gắn máy mang số. 53SA-4222; 01 (Một) sim điện thoại di

động nhà mạng Viettel, số sim: 8984048000066821841;

+ Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei 1: 352884793087629, số Imei 2: 353649453087626, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, số Imei 1: 867588049902014, số Imei 2: 867588049902006, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số Imei l 857090038787443, số Imei 2-863090038787450, đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô loại Wave mang biển số: 53Y7-1982, số máy: Không rõ, số khung: Không rõ, đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô loại Dream mang biển số: 51Y2-2968, số máy: không rõ, số khung DYC-0000895, đã qua sử dụng;

+ Đề nghị trả cho chị Nguyễn Thị L: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei: 352115457286607, đã qua sử dụng;

- Đối với người tên T bán ma túy cho Đ hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN Đ CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đ đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ. Ngày 09/5/2022, bị cáo có hành vi mua 500.000 đồng chất ma túy loại về cất giấu tại nơi ở của mình là căn nhà tại địa chỉ số 84F đường G, ấp L, xã T, huyện Củ Chi để sử dụng thì bị Công an xã Tân Phú Trung kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo Đ tàng trữ 01 cục bột màu trắng là chất ma túy thể rắn, có khối lượng 0,4325g, loại Heroine. Ngoài ra, ngày 04/4/2022 và ngày 07/5/2022, bị cáo thực hiện 03 vụ cướp tài sản của bà Nguyễn Thị Thanh T, của bà Nguyễn Thị L, của bà Lê Thị Kim C như đã nêu trên.

Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thiên Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Chỉ vì muốn có tiền mua ma túy để sử dụng mà bị cáo lợi dụng sơ hở của người quản lý, đã chiếm đạt tài sản, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây

ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy và chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái, phạm pháp, hành vi giật túi xách của bị cáo có thể làm cho bị hại bị té ngã khi đang điều khiển phương tiện giao thông, ảnh hưởng đến tính mạng và sức khỏe, thế nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội chỉ vì cần tiền tiêu xài nhằm thoả mãn động cơ tư lợi riêng của cá nhân bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo, cai nghiện ma túy và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng là phù hợp.

[3.1] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu (Có 01 tiền sự).

[3.2] Tình tiết tăng nặng:

- Đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy": Không có tình tiết tăng nặng.

Đối với tội "Cướp giật tài sản", bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản đối với bị hại là chị Nguyễn Thị T, trong khi chị T đang mang thai, vì vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với hai tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Cướp giật tài sản" là phù hợp. Riêng đối với tội "Cướp giật tài sản" mặc dù gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại, tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo Đ đã xác định bị cáo không có tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại cho các bị hại nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, mà được hưởng tình tiết giảm tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Cha của bị cáo Lê Thiên Đ là ông Lê Văn B đã thỏa thuận bồi thường cho các bị hại Nguyễn Thị Thanh T số tiền 22.000.000 đồng, Nguyễn Thị L số tiền 20.430.000 đồng, Lê Thị Kim C số tiền 10.000.000 đồng. Các bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, đựng mẫu vật còn lại sau giám định: 0,3577g bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, loại Heroine; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá là vật chứng liên quan đến vụ án, do đó tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei 1: 352884793087629, số Imei 2: 353649453087626, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, số Imei 1: 867588049902014, số Imei 2: 867588049902006, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số Imei l 857090038787443, số Imei 2-863090038787450, đã qua sử dụng, là tài sản của Đ dùng liên lạc cá nhân, không liên quan vụ án, tuy nhiên tại phiên tòa, bị

cáo không xin nhận lại, do đó Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei: 352115457286607, đã qua sử dụng, là điện thoại bị cáo cướp được của chị L. Tuy gia đình bị cáo đã bồi thường giá trị của chiếc điện thoại này cho chị L, nhưng bên trong chiếc điện thoại này có lưu giữ nhiều thông tin quan trọng, chị L xin được nhận lại chiếc điện thoại nói trên, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về chiếc điện thoại này, nên Hội đồng xét xử trả cho chị Nguyễn Thị L quản lý sử dụng là phù hợp.

- 01 (Một) cái quần short màu tím nhạt; 01 (Một) cái áo thun ngắn tay màu đen; 01 (Một) áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt có chữ "AX Armani Exchange"; 01 (Một) khẩu trang vải màu xanh sọc ca rô; 01 (Một) mũ lưỡi trai màu đỏ; 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đen là trang phục của Đ trong lúc đi cướp giật tài sản, do đó tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 (Một) biển kiểm soát xe gắn máy mang số. 53SA-4222, qua Kết quả xác minh biển số 53SA-4222 là biển kiểm soát xe gắn máy hiệu Honda Cup của bà Lê Ngọc C (sinh năm 1944, nơi cư trú: số 112/3/21 Đ, Phường 1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh). Bà C mua xe năm 1997 và sử dụng, sau đó bán xe lại cho người khác, chưa làm thủ tục sang tên chủ sỡ hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra ra thông báo tìm chủ sỡ hữu đối với biển số 53SA-4222 nhưng không ai đến nhận, do đó tịch thu tiêu hủy, nếu sau này có ai tranh chấp với bị cáo sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác là phù hợp.

- 01 (Một) sim điện thoại di động nhà mạng Viettel, số sim: 8984048000066821841. Sim này không còn tiếp sóng nên không xác định được số thuê bao. Cơ quan cảnh sát điều tra ra thông báo tìm chủ sỡ hữu nhưng không ai đến nhận, do đó tịch thu tiêu hủy, nếu sau này có ai tranh chấp với bị cáo sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác là phù hợp.

- 01 (Một) xe mô tô loại Wave mang biển số: 53Y7-1982, số máy: Không rõ, số khung: Không rõ, đã qua sử dụng. Kết quả xác minh xác định biển số 53Y7-1982 là biển số xe 03 bánh hiệu WAKEUP, mang tên Nguyễn Huy H (sinh năm 1981, nơi cư trú: Số 66/1 ấp Đ, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh). Hiện chưa làm việc được với anh H, anh H đã bỏ địa phương, đi đâu, làm gì không rõ. Cơ quan cảnh sát điều tra ra thông báo tìm chủ sỡ hữu nhưng không ai đến nhận. Tại phiên tòa, bị cáo xác định chiếc xe này là của bị cáo mua, không có giấy tờ, bị cáo không xin nhận lại. Do đó, Hội đồng xét xử tịch thu chiếc xe trên nộp ngân sách Nhà nước, nếu sau này có ai tranh chấp với bị cáo sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác là phù hợp.

- 01 (Một) xe mô tô loại Dream mang biển số: 51Y2-2968, số máy: không rõ, số khung DYC-0000895, đã qua sử dụng. Qua xác minh, xe mô tô loại Dream, biển số 51Y2-2968 đăng ký chủ sỡ hữu ông Đặng Văn K (sinh năm 1963, nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh). Ông K mua xe này từ năm 2002 để sử dụng, sau đó giao cho con ruột là anh Nguyễn Minh T sử dụng làm phương tiện chạy xe ôm. Ngày 07/5/2022 và ngày 09/5/2022, anh T cho bị cáo Đ mượn xe đi công việc, anh T không biết Đ sử dụng xe vào việc phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo xin trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Minh T sử dụng chạy xe ôm. Tuy nhiên, xe này không có giấy tờ hợp lệ, ông K và ông T không xin nhận lại. Do đó, Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe trên, nếu sau này ông K và ông T có tranh chấp với bị cáo sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác là phù hợp.

- Đối với 01 (Một) Giỏ xách bằng nhựa tổng hợp màu nâu (loại có hai quai), kích

thước 40 x 27 x 12cm; 01 (Một) Túi bằng nhựa tổng hợp màu đỏ, kích thước 10 x 16 x 03 cm; 03 (Ba) Hộp nhựa màu đỏ có ghi chữ "VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ"; 01 (Một) Sổ hộ khẩu số 160158140; 01 (Một) Căn cước công dân số 066180003844 mang tên Nguyễn Thị L; 01 (Một) Thẻ hội viên Hội người mù tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mang tên Nguyễn Thị L; 02 (Hai) Thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Thị L; 01 (Một) Bản photo copy sổ lĩnh tiền trợ cấp xã hội hàng tháng tên L; 01 (Một) Giấy mua bán vòng vàng trơn 24K, hai chỉ, tại tiệm vàng "KIM PHÁT BẢO", Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sỡ hữu là bị hại Nguyễn Thị L là phù hợp.

Đối với một số tài sản, các bị hại khai bị chiếm đoạt nhưng không chứng minh được nên không có cơ sở xem xét, xử lý trên là phù hợp nên không xét.

[6] Đối với hành vi của Nguyễn Minh T cho bị cáo Lê Thiên Đ mượn xe gắn máy hiệu Dream, biển số 51Y2-2968 đi công việc, không biết Đ sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với ông T là phù hợp nên không xét.

[7] Đối với người tên T bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lê Thiên Đ, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có kết quả xử lý sau, là phù hợp nên không xét.

[8] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, lẽ ra phải phạt bị cáo một số tiền để nộp Ngân sách Nhà nước, tuy nhiên xét thấy bị cáo mua chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, không có thu lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[09] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thiên Đ phạm tội "Cướp giật tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Lê Thiên Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Lê Thiên Đ 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Thiên Đ chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2022.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, đựng mẫu vật còn lại sau giám định: 0,3577g bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, loại Heroine; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (Một) cái quần short màu tím nhạt; 01 (Một) cái áo thun ngắn tay màu đen; 01 (Một) áo sơ mi dài

tay màu xanh nhạt có chữ "AX Armani Exchange"; 01 (Một) khẩu trang vải màu xanh sọc ca rô; 01 (Một) mũ lưỡi trai màu đỏ; 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đen; 01 (Một) biển kiểm soát xe gắn máy mang số. 53SA-4222; 01 (Một) sim điện thoại di động nhà mạng Viettel, số sim: 8984048000066821841;

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei 1: 352884793087629, số Imei 2: 353649453087626, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, số Imei 1: 867588049902014, số Imei 2: 867588049902006, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số Imei 1 857090038787443, số Imei 2-863090038787450, đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô loại Wave mang biển số: 53Y7-1982, số máy: Không rõ, số khung: Không rõ, đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô loại Dream mang biển số: 51Y2-2968, số máy: không rõ, số khung DYC-0000895, đã qua sử dụng;

+ Trả cho chị Nguyễn Thị L: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei: 352115457286607, đã qua sử dụng;

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng 129/PNK ngày 27/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi (BL 222)).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Lê Thiên Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 và 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Quang Định**

***Nơi nhận:***
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.